

Nam Mô A Di Đà Phật

一、真為生死，發菩提心，是學道通途

Nhất - Chân Vi Sanh Tử, Phát Bồ Đề Tâm, Thị Học Đạo Thông Đồ
Một, Thiệt Vì Sanh Tử, Phát Tâm Bồ Đề là con đường chung học đạo.

二、以深信願，持佛名號，為淨土正宗

Nhị - Dĩ Thâm Tín Nguyện, Trì Phật Danh Hiệu Vi Tịnh Độ Chánh Tông.
Hai, Lấy Tín Nguyện Sâu, Trì Danh Hiệu Phật làm chánh tông tịnh độ.

三、以攝心專註而念，為下手方便

Tam - Dĩ Nhiếp Tâm Chuyên Chú Nhi Niệm, Vi Hạ Thủ Phương Tiện.
Ba, Lấy Nhiếp Tâm Chuyên Chú Mà Niệm làm phương tiện hạ thủ.

四、以折服現行煩惱，為修心要務

Tứ - Dĩ Chiết Phục Hiện Hành Phiền Não, Vi Tu Tâm Yếu Vụ.
Bốn, Lấy Chiết Phục Hiện Hành Phiền Não làm yếu vụ tu tâm.

五、以堅持四重戒法，為入道根本

Ngũ - Dĩ Kiên Trì Tứ Trọng Giới Pháp, Vi Nhập Đạo Căn Bản.
Năm, Lấy Giữ Vững Bốn Điều Trọng Giới làm căn bản nhập đạo.

六、以種種苦行，為修道助緣

Lục - Dĩ Chủng Chủng Khổ Hạnh, Vi Tu Đạo Trợ Duyên.
Sáu, Lấy Các Thứ Khổ Hạnh làm trợ duyên tu đạo.

七、以一心不亂，為淨行歸宿

Thất - Dĩ Nhất Tâm Bất Loạn, Vi Tịnh Hạnh Quy Túc.
Bảy, Lấy Nhất Tâm Bất Loạn làm chỗ quy túc cho tịnh hạnh.

八、以種種靈瑞，為往生證驗

Bát - Dĩ Chủng Chủng Linh Thụy, Vi Vãng Sanh Chứng Nghiệm.
Tám, Lấy Các Thứ Diệu Linh làm chứng nghiệm vãng sanh.

此八種事
各宜痛講，
修淨業者，
不可不知也。

Thử Bát Chủng Sự
Các Nghi Thống Giảng,
Tu Tịnh Nghiệp Giả,
Bất Khả Bất Tri Dĩ

Tịnh Tông Thập Nhị Tổ
Triệt Ngộ Đại Sư ngữ lục

Phật A Di Đà
thành Phật
đến nay
đã được
mười kiếp.

Tây Phương
Phật Lịch